

Số: 04/2025/QĐCNHGT-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 10 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn Đ và chị Phan Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2025 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình của người khởi kiện là anh Lê Văn Đ

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: anh Lê Văn Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu T, xã Đ, tỉnh Phú Thọ

- Người bị kiện: Chị Phan Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: khu T, phường Â, tỉnh Phú Thọ

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải (ngày 23/10/2025) do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 23/10/2025 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Đ và chị Phan Thị H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn Đ và chị Phan Thị H đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Nhật M, sinh ngày 28/7/2014

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận: chị H sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Nhật M, sinh ngày 28/7/2014; Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng kể từ tháng 11/2025 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động được. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên đương sự nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: anh Đ và chị H xác định không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2- Phú Thọ
- UBND xã Đồng Lương
(KH ngày 28/11/2011 tại
UBND xã Điều Lương)
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan